

**THƯ GIẢI TRÌNH****V/v: Lợi nhuận giảm sau kiểm toán năm 2013.****Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Thủy sản số 4 xin giải trình chênh lệch số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2013 do Công ty tự lập so với số liệu kiểm toán độc lập đã ảnh hưởng đến lợi nhuận như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo Công ty tự lập: 25.075.987.401 đồng
2. Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo kiểm toán: 13.861.524.336 đồng
3. Chi tiết các khoản chênh lệch giữa Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trước và sau kiểm toán như sau:

Chỉ tiêu	Mã số	Sau kiểm toán	Trước kiểm toán	Chênh lệch	Ghi chú
<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>01</b>	<b>713.203.347.632</b>	<b>891.243.899.583</b>	<b>(178.040.551.951)</b>	[1]
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	9.362.398.242	9.362.398.242	-	
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>10</b>	<b>703.840.949.390</b>	<b>881.881.501.341</b>	<b>(178.040.551.951)</b>	
<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>11</b>	<b>564.149.442.145</b>	<b>732.008.336.409</b>	<b>(167.858.894.264)</b>	[2]
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>	<b>139.691.507.245</b>	<b>149.873.164.932</b>	<b>(10.181.657.687)</b>	
Doanh thu hoạt động tài chính	21	2.078.831.598	2.074.409.484	4.422.117	[3]
Chi phí tài chính	22	43.210.632.003	42.571.537.772	639.094.231	[4]
Trong đó: Lãi vay phải trả	23	37.127.594.553	36.043.409.081	1.084.185.472	[5]
Chi phí bán hàng	24	71.182.311.926	70.191.132.983	991.178.943	[6]
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	14.352.140.871	14.893.256.294	(541.115.423)	[7]
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>	<b>13.025.254.043</b>	<b>24.291.647.364</b>	<b>(11.266.393.321)</b>	
Thu nhập khác	31	2.245.836.522	2.192.053.753	53.782.769	[8]
Chi phí khác	32	931.010.049	929.157.536	1.852.513	[9]
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>	<b>1.314.826.473</b>	<b>1.262.896.217</b>	<b>51.930.256</b>	
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>	<b>14.340.080.516</b>	<b>25.554.543.581</b>	<b>(11.214.463.065)</b>	
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	478.556.180	478.556.180	-	
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	-	-	-	
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>	<b>13.861.524.336</b>	<b>25.075.987.401</b>	<b>(11.214.463.065)</b>	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	1.076	1.562	(486)	[10]



**Nguyên nhân chênh lệch:**

[1] Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 178.040.551.951 đồng vì các lý do sau đây:

	<b>Số tiền</b>
- Công ty chưa loại trừ doanh thu nội bộ	176.397.136.202
- Kiểm toán điều chỉnh giảm doanh thu căn hộ do ghi nhận trùng	1.643.415.749
	<b><u>178.040.551.951</u></b>

[2] Giá vốn hàng bán giảm 167.858.894.264 đồng là vì các lý do sau:

	<b>Số tiền</b>
- Công ty chưa loại trừ giá vốn nội bộ	162.659.847.260
- Kiểm toán phân loại lại chi phí: tăng giá vốn giảm chi phí bán hàng	53.599.121
- Kiểm toán ghi nhận thêm giá vốn căn hộ của VP HCM	349.008.591
- Kiểm toán ghi nhận thêm chi phí phân bổ vào giá vốn của CN Kiên Giang	33.140.851
- Kiểm toán ghi nhận thêm chi phí phân bổ vào giá vốn của CN Đồng Tâm	77.584.741
- Kiểm toán ghi nhận thêm chi phí vận chuyển năm 2013 do Công ty chưa ghi nhận	4.685.713.700
	<b><u>167.858.894.264</u></b>

[3] Doanh thu hoạt động tài chính tăng 4.422.117 đồng là do kiểm toán điều chỉnh tăng chênh lệch tỷ giá số dư tài khoản ngân hàng của chi nhánh Đồng Tâm.

[4] Chi phí tài chính tăng 639.094.231 đồng do kiểm toán đánh giá chênh lệch tỷ giá tăng thêm cho số dư tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ của Văn phòng Hồ Chí Minh 91.727.175 đồng và của chi nhánh Đồng Tâm là 547.367.056 đồng.

[5] Chi phí lãi vay tăng 1.084.185.472 đồng do kiểm toán phân loại lại chi phí tài chính.

[6] Chi phí bán hàng tăng 991.178.943 đồng là do kiểm toán điều chỉnh tăng chi phí phân bổ 179.362.918 đồng; ghi nhận thêm chi phí xăng dầu, chi phí môi giới xuất khẩu, chi phí ủy thác xuất khẩu do Công ty chưa ghi nhận trong năm 2013 lần lượt là 450.761.500 đồng; 155.433.300 đồng; 245.717.309 đồng; Công ty chưa loại trừ chi phí bán hàng nội bộ số tiền 372.083.058 đồng và có sự nhầm lẫn trong việc kết chuyển chi phí xác định kết quả kinh doanh làm giảm chi phí số tiền 331.986.974 đồng.

[7] Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 541.115.423 đồng là do kiểm toán điều chỉnh tăng chi phí khấu hao, phân bổ và chi phí lương số tiền 148.115.024 đồng; Đồng thời Công ty kết chuyển chi phí xác định kết quả kinh doanh bị nhầm lẫn làm tăng chi phí tương đương 689.230.447 đồng

[8] Thu nhập khác tăng 53.782.769 đồng do kiểm toán xử lý giảm số dư khoản phải trả người lao động nhưng thực chất không phải trả nên kết chuyển vào thu nhập.

[9] Chi phí khác tăng 1.852.513 đồng do Công ty kết chuyển chi phí xác định kết quả kinh doanh bị nhầm lẫn.

4. Phần chênh lệch giảm lợi nhuận sau thuế giữa Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2013 so với Báo cáo tài chính tự lập của Công ty Cổ phần Thủy sản số 4 là **11.214.463.065** đồng.
5. Giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng điều chỉnh tăng nhiều là do tại thời điểm Công ty lập báo cáo tài chính có một số hóa đơn chi phí Công ty chưa nhận được, đến khi kiểm toán các hóa đơn này



mới về đến. (Do có sự thay đổi về Thông tư thuế GTGT vào cuối năm nên giữa Công ty và đối tác chưa xác định được mức thuế suất về mặt hàng nguyên liệu thủy sản).

Công ty Cổ phần Thủy sản số 4 xin giải trình.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu Công ty.

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VĂN LỰC

Xác nhận của Công ty kiểm toán độc lập



NGUYỄN PHÚ HIỀN

Giám đốc

CN Công ty TNHH Kiểm toán KSi Việt Nam

